

Số: **97** /KH-UBND

Hà Nội, ngày **04** tháng 5 năm 2017

KẾ HOẠCH
Triển khai tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới
trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 1392/QĐ-LĐTBXH ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật bình đẳng giới, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới trên địa bàn Thành phố, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Bình đẳng giới trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2007 - 2017; phân tích đánh giá kết quả đạt được và những hạn chế, vướng mắc thực hiện các quy định Luật Bình đẳng giới; kiến nghị, đề xuất sửa đổi Luật đảm bảo hoàn thiện hệ thống thực thi chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

Việc tổng kết Luật Bình đẳng giới thực hiện nghiêm túc, khách quan, toàn diện trên phạm vi toàn Thành phố và các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi

Tổng kết việc triển khai thi hành Luật Bình đẳng giới và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật (kể từ ngày Luật được ban hành đến ngày 01/7/2017) trên phạm vi toàn Thành phố, trong đó, trọng tâm đánh giá công tác triển khai thi hành và tác động của các quy định Luật Bình đẳng giới, các văn bản hướng dẫn Luật thực hiện trên địa bàn Hà Nội; các cơ quan, tổ chức, đơn vị đánh giá kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc và đề xuất điều chỉnh các quy định, chính sách trong ngành, lĩnh vực phù hợp, không chồng chéo, không trái với mục tiêu bình đẳng giới.

2. Nội dung tổng kết

a) Tổng kết tình hình hình triển khai thi hành Luật Bình đẳng giới, trong đó tập trung vào các nội dung chính sau: việc ban hành chương trình, kế hoạch triển khai, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành; tình hình quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới; công tác kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình đẳng giới; công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác bình đẳng giới; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

b) Đánh giá kết quả đạt được trong việc thực hiện Luật Bình đẳng giới thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách, trong đó tập trung vào các nội dung: Ban

hành các quy định, hướng dẫn triển khai và việc thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới của từng lĩnh vực; lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chương trình; nguồn tài chính cho hoạt động bình đẳng giới; thống kê số liệu liên quan đến lĩnh vực bình đẳng giới, số liệu có tách biệt giới.

c) Nêu những hạn chế, vướng mắc, những khoảng trống giữa quy định của Luật Bình đẳng giới và việc thực thi trong thực tế, đồng thời phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những hạn chế, vướng mắc; xác định những vấn đề mới nảy sinh trong thực hiện bình đẳng giới cần điều chỉnh.

d) Rà soát, đánh giá mối quan hệ giữa những quy định của Luật Bình đẳng giới với những quy định của Hiến pháp năm 2013, các Bộ Luật, Luật hiện hành và các Điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên, những vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh.

e) Đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về bình đẳng giới.

3. Hình thức thực hiện tổng kết

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức liên quan và UBND các quận, huyện thị xã trên địa bàn Thành phố tùy theo tính chất và khối lượng công việc quyết định tổ chức Hội nghị tổng kết hoặc chỉ xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan Thường trực, chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch và tiến hành các hoạt động đánh giá kết quả 10 năm triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới.

- Tổng hợp kết quả báo cáo của Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị trên địa bàn Thành phố; xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới trong đó chịu trách nhiệm đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu về bình đẳng giới trong các lĩnh vực lao động, giáo dục nghề nghiệp; đánh giá việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý Nhà nước về bình đẳng giới, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội trước ngày 25/7/2017.

2. Sở Tư pháp

- Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan tham mưu công tác tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới trên địa bàn Thành phố phù hợp thực tế và điều kiện của Thành phố.

- Đánh giá tình hình thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

✓

- Đánh giá sự đồng bộ giữa quy định Luật Bình đẳng giới với các Luật liên quan về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đánh giá kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện và phối hợp thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đánh giá việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Đánh giá việc huy động các nguồn vốn viện trợ, vốn vay quốc tế và các nguồn vốn vay khác cho hoạt động bình đẳng giới.

4. Cục Thống kê thành phố Hà Nội

- Đánh giá công tác thống kê thu thập số liệu về giới và bình đẳng giới giai đoạn 2007-2017, nêu rõ những khó khăn, kiến nghị đề xuất.

- Cung cấp thông tin, số liệu về giới và bình đẳng giới giai đoạn 2007-2017.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đánh giá chung việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Thành tựu đạt được, hạn chế, vướng mắc nguyên nhân và đề xuất.

- Đánh giá việc thực hiện đưa nội dung về giới và bình đẳng giới vào các chương trình giáo dục trong nhà trường; rà soát chương trình, tài liệu giảng dạy loại bỏ kiến thức, thông tin, hình ảnh thể hiện định kiến giới.

6. Sở Y tế

- Đánh giá chung việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế: Thành tựu đạt được, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất.

- Đánh giá việc ban hành và tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm y tế và các chính sách hỗ trợ khác liên quan đến chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ nghèo ở vùng sâu, vùng xa, là đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, khi sinh con đúng chính sách dân số được hỗ trợ theo quy định Chính phủ.

- Đánh giá việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế, đặc biệt là công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Đánh giá chung việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, chú trọng kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân hạn chế của công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền về việc thực hiện Luật Bình đẳng giới thông qua các lĩnh vực quản lý: Báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử.

- Đánh giá việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới thông qua việc xây dựng các văn bản chỉ đạo, định hướng, quản lý báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền

hình, thông tin điện tử trong việc giáo dục, truyền thông về giới và bình đẳng giới qua các ấn phẩm, chương trình phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử.

8. Sở Văn hóa và Thể thao

- Đánh giá việc ban hành và tổ chức thực hiện các quy định lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao và lĩnh vực gia đình.

- Đánh giá chung việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao và lĩnh vực gia đình: Thành tựu đạt được, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất.

9. Sở Nội vụ

- Đánh giá chung việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị: Thành tựu đạt được, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất.

- Đánh giá việc tham mưu các giải pháp thực hiện và kết quả đảm bảo tỷ lệ nữ ứng cử đại biểu Quốc hội trong các nhiệm kỳ XIII và XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; thúc đẩy sự tham gia nhiều hơn của phụ nữ vào các quá trình ra quyết định.

- Đánh giá việc ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ; tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức, viên chức; hỗ trợ nữ cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng mang theo con dưới 36 tháng tuổi; tỷ lệ nam, nữ công chức, viên chức thi/tuyển dụng lao động.

10. Sở Tài chính

- Phối hợp Sở Lao động Thương binh Xã hội tổng hợp báo cáo việc cấp phát ngân sách cho hoạt động bình đẳng giới (*Có số liệu cấp phát kinh phí cấp Thành phố và quận, huyện, thị xã từ 2007-2017*); những tồn tại, vướng mắc trong việc phối hợp thực hiện cấp phát ngân sách.

- Đánh giá việc thực hiện các quy định ưu đãi về thuế và tài chính cho doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

Đánh giá việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; thành tựu đạt được, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất.

12. Các Sở, ban, ngành khác

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện tổng kết 10 năm về thi hành Luật Bình đẳng giới theo những nội dung nêu tại mục II của Kế hoạch và xây dựng báo cáo tổng kết.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức thành viên: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới theo những nội dung nêu tại mục II của Kế hoạch, trong đó tập trung đánh giá sâu việc tham gia giám sát thực hiện pháp Luật Bình đẳng giới và thực hiện bình đẳng giới tại cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 31, Luật Bình đẳng giới.

14. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Nội

- Thực hiện tổng kết 10 năm về thi hành Luật Bình đẳng giới theo những nội dung nêu tại mục II của Kế hoạch, tập trung đánh giá sâu một số nội dung được quy định tại Điều 30 Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn Luật.

- Đôn đốc giám sát, đánh giá tình hình thực hiện tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố.

15. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng báo cáo tổng kết và tiến hành tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới phù hợp tình hình thực tế tại địa phương theo những nội dung nêu tại mục II của Kế hoạch.

- Biểu dương, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc của địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Cấp Thành phố chi từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2017.

- Các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã và đơn vị liên quan bố trí từ nguồn kinh phí của đơn vị quy định tại Thông tư số 191/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ.

UBND Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố; yêu cầu các Sở, ban ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc thực hiện Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới theo đề cương hướng dẫn đính kèm (thông tin và số liệu báo cáo từ ngày 01/7/2007 đến 10/6/2017), gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội, địa chỉ 75 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội **trước ngày 30 tháng 6 năm 2017**; (qua email: ptebdg_soldtbxh@hanoi.gov.vn), tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội theo quy định. *lv*

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Ủy ban QGVSTBPN;
- Bộ Lao động TB&XH;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- T.Trực T.Ủy, HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch: Lê Hồng Sơn, Ngô Văn Quý, Nguyễn Doãn Toàn
- UBMTTQVN thành phố Hà Nội;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP P.C.Công, N.N.Kỳ, T.V.Dũng, phòng KGVX, NC, KT, TH, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX_{NHOC} *lv*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *lv*
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Văn Quý

13078 (130)